

Số: 294/2019/QĐST-HNGĐ

B, ngày 19 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 396/2019/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Cao Thị H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 047/AN ấp A, xã V, huyện B, tỉnh B.

2. *Bị đơn*: Anh Lê Văn Út A, sinh năm 1982.

Địa chỉ: 047/AN ấp A, xã V, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Cao Thị H và anh Lê Văn Út A. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 34 ngày 24/6/2008 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: Cháu Lê Thị N, sinh ngày 10/01/2006.

Chị Cao Thị H có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Lê Thị N,

sinh ngày 10/01/2006 (phù hợp với nguyện vọng muốn sống với mẹ của cháu N tại biên bản lấy ý kiến con chung của Tòa án). Ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Út A cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Lê Văn Út A có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Cao Thị H đồng ý nộp. Số tiền án phí chị H phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005016 ngày 23/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh B. Sau khi khấu trừ hoàn lại cho chị H số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã V, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm